

TÍCH HỢP PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN ĐỐI VỚI TÀI SẢN SỐ TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LUẬT Ở VIỆT NAM

Hoàng Văn Thành, Nguyễn Ngọc Mai¹

Email: thanhhv@hvn.edu.vn

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 19/11/2025

Ngày phản biện đánh giá: 03/12/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 15/12/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.1051

Tóm tắt: Bài báo phân tích tính cần thiết và khả năng tích hợp nội dung phòng, chống rửa tiền đối với tài sản số vào chương trình đào tạo luật ở Việt Nam trong bối cảnh giao dịch tài sản mã hóa tăng nhanh, kéo theo rủi ro rửa tiền và yêu cầu tuân thủ chuẩn mực quốc tế. Nghiên cứu dựa trên các nghĩa vụ cốt lõi từ Luật Phòng, chống rửa tiền 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành, kết hợp với chuẩn mực của FATF, MiCA và Quy định (EU) 2023/1113 về travel rule, cùng Notice PSN02 của MAS Singapore. Kết quả cho thấy có thể thiết kế một học phần hoặc cụm học phần về phòng, chống rửa tiền đối với tài sản số xoay quanh ba trụ cột gồm pháp luật Việt Nam, chuẩn mực quốc tế và thực hành tình huống, gắn với ma trận chuẩn đầu ra phù hợp khung kiểm định chất lượng chương trình đào tạo pháp luật mà không phá vỡ cấu trúc tín chỉ, đồng thời góp phần thu hẹp khoảng cách giữa chuẩn mực quốc tế và thực tiễn thực thi tại Việt Nam trong giai đoạn thí điểm thị trường tài sản mã hóa.

Từ khóa: phòng, chống rửa tiền, bảo vệ dữ liệu, tài sản mã hóa, thiết kế chương trình, quy tắc chuyển tiền

I. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh tài sản số và hạ tầng giao dịch trên chuỗi phát triển nhanh, cách giá trị được tạo lập, lưu trữ và chuyển dịch qua biên giới đang thay đổi rõ rệt so với mô hình tài chính truyền thống. Tốc độ xử lý cao, mức độ ẩn danh tương đối và tính phân tán của các giao thức khiến các cơ chế giám sát dựa trên trung gian tập trung khó theo kịp, đặc biệt khi giao dịch đi qua ví không lưu ký hoặc các cầu nối chuỗi.

Trong bối cảnh đó, đào tạo cử nhân luật không thể dừng ở truyền đạt quy phạm mà cần chuyển sang phát triển năng lực thực hành, nơi người học đọc đúng quy định, thiết kế kiểm soát theo rủi ro và giải trình quyết định xử lý dữ liệu một cách nhất quán.

Ở Việt Nam, khung pháp lý cốt lõi được định hình bởi Luật Phòng, chống rửa tiền 2022 cùng Nghị định 19/2023/NĐ-CP, ngưỡng báo cáo giao dịch có giá trị

¹ Học viện Ngân hàng

lớn theo Quyết định 11/2023/QĐ-TTg và Thông tư 27/2025/TT-NHNN về đánh giá rủi ro và phân loại khách hàng, có hiệu lực từ ngày 1 tháng 11 năm 2025 (Quốc hội, 2022; Chính phủ, 2023; Thủ tướng Chính phủ, 2023; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 2025). Ở tầng chính sách, Nghị quyết 05/2025/NQ-CP cho phép thí điểm thị trường tài sản mã hóa, tạo không gian để kiểm chứng nghĩa vụ phòng, chống rửa tiền (PCRT) gắn với tổ chức cung ứng dịch vụ (Chính phủ, 2025). Sự giao thoa với bảo vệ dữ liệu cá nhân đặt thêm yêu cầu kỹ thuật và đạo đức nghề nghiệp khi Nghị định 13/2023/NĐ-CP đang điều chỉnh và Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025 sẽ có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2026 (Chính phủ, 2023; Quốc hội, 2025). Trên bình diện quốc tế, Hướng dẫn 2021 của Lực lượng đặc nhiệm tài chính về phòng, chống rửa tiền (Financial Action Task Force - FATF) đối với tài sản ảo và nhà cung cấp dịch vụ tài sản ảo (virtual asset service providers - VASP) xác lập tiếp cận dựa trên rủi ro, còn các cập nhật năm 2024 và 2025 nhấn mạnh những điểm nhấn thực thi quy tắc chuyển tiền (travel rule) khi giao dịch đi qua ví không lưu ký (FATF, 2021, 2024, 2025). Liên minh châu Âu đã vận hành Quy định về thị trường tài sản tiền mã hóa (Markets in Crypto-assets Regulation - MiCA) và Quy định 2023/1113 về thông tin kèm theo chuyển tiền và chuyển tài sản tiền mã hóa, với lịch hiệu lực phân kỳ trong năm 2024 do Nghị viện châu Âu và Hội đồng Liên minh châu Âu thông qua (European Parliament & Council, 2023a, 2023b). Singapore duy trì tiếp cận dựa trên rủi ro qua Thông báo PSN02 (Notice PSN02) của Cơ quan Tiền tệ Singapore (Monetary Authority of Singapore - MAS) áp dụng cho dịch vụ token thanh toán số, bản sửa đổi có hiệu

lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2025 tiếp tục nâng chuẩn dữ liệu và giám sát giao dịch (Monetary Authority of Singapore, 2025). Những chuẩn mực này là nguồn tham chiếu thiết thực để tổ chức học phần theo hướng chuẩn đầu ra và bảo đảm kiểm định.

Khác với phần lớn các nghiên cứu hiện có chủ yếu dừng lại ở phân tích hoặc so sánh quy phạm, bài viết này coi các nghĩa vụ PCRT đối với tài sản số là nội dung quan trọng để thiết kế một học phần cụ thể trong chương trình đào tạo luật. Câu hỏi trung tâm không chỉ là pháp luật Việt Nam khác gì so với chuẩn mực FATF, Liên minh châu Âu hay Singapore, mà là có thể tích hợp những nghĩa vụ đó vào cấu trúc chương trình hiện hành theo cách nào, ở mức chuẩn đầu ra nào và với cơ chế đánh giá nào để vừa đáp ứng yêu cầu kiểm định, vừa phù hợp với thực tiễn vận hành của các cơ sở đào tạo luật.

II. Cơ sở lý thuyết

2.1. Tiếp cận dựa trên rủi ro trong PCRT đối với tài sản số

Khung lý thuyết trung tâm xuất phát từ cách hiểu phòng, chống rửa tiền theo tiếp cận dựa trên rủi ro nơi nghĩa vụ của tổ chức cung ứng dịch vụ được cấu trúc theo chuỗi nghiệp vụ gồm nhận biết và xác minh khách hàng, lưu giữ dữ liệu, giám sát giao dịch theo chỉ báo, báo cáo giao dịch đáng ngờ và phối hợp liên cơ quan, đồng thời thiết kế kiểm soát tương xứng với hồ sơ rủi ro của từng khách hàng, sản phẩm và kênh phân phối (FATF, 2021). Trong không gian tài sản số, Hướng dẫn 2021 của FATF chuẩn hóa phạm vi áp dụng đối với tài sản ảo và nhà cung cấp dịch vụ tài sản ảo, làm rõ các tình huống công nghệ như stablecoin, sản phẩm phi tập trung, hợp đồng thông minh, ví không lưu ký và dịch vụ chuỗi chéo, từ đó yêu

cầu các chủ thể dịch vụ thiết lập quy trình đánh giá rủi ro định kỳ và cơ chế khắc phục khi dữ liệu kèm giao dịch bị thiếu hoặc không tin cậy (FATF, 2021). Các cập nhật mục tiêu năm 2024 và 2025 tiếp tục nhấn mạnh khoảng trống thực thi travel rule ở các giao dịch đi qua ví không lưu ký và các mô hình phân tán, khuyến nghị tăng cường năng lực truyền và xác thực dữ liệu giữa nhà cung cấp dịch vụ, đồng thời đề cao trách nhiệm giải trình ở cấp tổ chức (FATF, 2024; FATF, 2025).

2.2. Chuẩn khu vực của Liên minh châu Âu

Ở cấp độ khu vực, Liên minh châu Âu kiến tạo hai công cụ then chốt gồm Quy định (EU) 2023/1114 (Viết tắt là MiCA) về thị trường tài sản mã hóa và Quy định (EU) 2023/1113 về thông tin kèm theo chuyển tiền và chuyển tài sản tiền mã hóa. MiCA đặt ra mặt bằng cấp phép, quản trị rủi ro, quản trị công nghệ và chống lạm dụng thị trường đối với nhà cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa, yêu cầu công bố thông tin ở cấp giấy trắng đối với tổ chức phát hành, từ đó hình thành một cấu trúc nghĩa vụ có khả năng chuyển hóa trực tiếp thành yêu cầu vận hành trong đào tạo pháp luật (European Parliament & Council, 2023a). Song hành với đó, Quy định 2023/1113 luật hóa travel rule ở cấp khu vực với bộ dữ liệu tối thiểu về người khởi tạo và người thụ hưởng phải được thu thập, xác minh và truyền cùng giao dịch, đồng thời cho phép từ chối hoặc trì hoãn khi dữ liệu không đáp ứng chuẩn, qua đó đưa yêu cầu “đủ dữ liệu - đúng thời điểm - đúng định dạng” trở thành điều kiện pháp lý trọng tâm đối với môi trường tài sản số (European Parliament & Council, 2023b). Việc EU áp dụng lịch hiệu lực phân kỳ trong năm 2024 tạo cơ sở học thuật để

thiết kế các bài tập tình huống có mốc thời gian, giúp người học thực hành suy luận pháp lý gắn với tiến độ áp dụng thực tế.

2.3. Mô hình của Singapore

Mô hình Singapore củng cố tiếp cận dựa trên rủi ro ở cấp thực thi thông qua MAS Notice PSN02 áp dụng cho dịch vụ token thanh toán số, trong đó nghĩa vụ nhận biết khách hàng, sàng lọc, giám sát giao dịch theo chỉ báo, truyền tải thông tin kèm giao dịch tương thích với travel rule, quản trị bên thứ ba và tài liệu hóa kiểm soát nội bộ được diễn đạt theo ngôn ngữ vận hành, dễ chuyển thành quy trình và biểu mẫu kiểm chứng (Monetary Authority of Singapore, 2025). Bản sửa đổi có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2025 tinh chỉnh tiêu chí đánh giá rủi ro, chuẩn dữ liệu tối thiểu khi truyền giữa hai nhà cung cấp dịch vụ và cơ chế khắc phục khi dữ liệu không đầy đủ, nhờ vậy cung cấp một tình huống (case study) giàu tính thực hành cho đào tạo tình huống trong bối cảnh giao dịch xuyên biên giới. Dưới góc độ lý thuyết giáo dục, PSN02 là nguồn thích hợp để luyện năng lực dịch quy phạm thành lưu đồ nghiệp vụ, xác định điểm kiểm soát, ngưỡng cảnh báo và phương án khắc phục, qua đó gắn kết chặt giữa tri thức pháp lý và kỹ năng thiết kế kiểm soát.

2.4. Nền tảng bảo đảm chất lượng giáo dục đại học ở Việt Nam

Để chuyển hóa so sánh pháp luật thành thiết kế học phần có thể đo lường, nghiên cứu đặt cơ sở trên ba văn bản bảo đảm chất lượng của giáo dục đại học Việt Nam. Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT yêu cầu chương trình mô tả chuẩn đầu ra bằng động từ hành vi, liên kết trực tiếp với nội dung, phương pháp, đánh giá và học liệu. Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT quy định tiêu chí kiểm định chất lượng

chương trình, nhấn mạnh chu kỳ cải tiến dựa trên minh chứng. Quyết định số 678/QĐ-BGDĐT năm 2025 ban hành Chuẩn chương trình đào tạo lĩnh vực Pháp luật, đặt trọng tâm vào năng lực hành nghề, khả năng hội nhập và cập nhật thay đổi pháp luật (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021, 2025a, 2025b). Kết hợp ba văn bản này với các chuẩn mực FATF, EU và Singapore cho phép xây dựng một ma trận chuẩn đầu ra - minh chứng - rubric theo ba mức năng lực, nơi mỗi tiêu chí đều có bằng chứng đánh giá cụ thể như bài kiểm tra trích dẫn điều khoản, bộ tài liệu tuân thủ, báo cáo phân tích rủi ro và tranh tụng mô phỏng, bảo đảm tính truy vết và khả năng kiểm định bên ngoài.

III. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Thiết kế nghiên cứu

Bài viết triển khai phương pháp pháp điền và so sánh trong khuôn khổ nghiên cứu định tính, lấy điểm tựa là chuẩn đầu ra của giáo dục đại học để bảo đảm kết quả phân tích có thể chuyển hóa thành cấu phần dạy học đo lường được. Cách tiếp cận này trước hết hệ thống hóa nghĩa vụ cốt lõi về phòng, chống rửa tiền áp dụng cho tài sản số trong pháp luật Việt Nam, tiếp theo đối sánh với các chuẩn mực của FATF, Liên minh châu Âu và Singapore, sau cùng chuyển hóa thành ma trận chuẩn đầu ra ba mức năng lực kèm minh chứng và rubric phù hợp yêu cầu kiểm định chương trình (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021, 2025a, 2025b).

3.2. Nguồn dữ liệu và tiêu chí chọn lọc

Nguồn dữ liệu gồm văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam còn hiệu lực hoặc đã ấn định mốc hiệu lực, và tài liệu chính thức của các tổ chức quốc tế, cơ quan quản lý nước ngoài có thẩm quyền.

Cụ thể, nhánh pháp luật trong nước sử dụng Luật Phòng, chống rửa tiền 2022; Nghị định 19/2023/NĐ-CP; Quyết định 11/2023/QĐ-TTg về ngưỡng giao dịch giá trị lớn; Thông tư 27/2025/TT-NHNN có hiệu lực từ 01 tháng 11 năm 2025; Nghị định 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân và Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025 có hiệu lực từ 01 tháng 01 năm 2026. Nhánh đối sánh quốc tế sử dụng FATF Updated Guidance 2021 và các Targeted Updates 2024, 2025; Regulation (EU) 2023/1114 về thị trường tài sản mã hóa và Regulation (EU) 2023/1113 về thông tin kèm theo chuyển tiền và chuyển tài sản tiền mã hóa; MAS Notice PSN02 bản sửa đổi có hiệu lực ngày 01 tháng 07 năm 2025. Tiêu chí chọn lọc là tính chính thống của nguồn, khả năng kiểm chứng công khai và sự phù hợp với mục tiêu chuyển hóa thành chuẩn đầu ra có thể đánh giá (European Parliament & Council, 2023a, 2023b; FATF, 2021, 2024, 2025; Monetary Authority of Singapore, 2025; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 2025).

3.3. Quy trình phân tích

Quy trình gồm ba bước có tính liên kết, cụ thể như sau:

Bước một, trích xuất nghĩa vụ cốt lõi ở cấp tổ chức theo chuỗi nghiệp vụ, gồm nhận biết và xác minh khách hàng, lưu giữ hồ sơ, giám sát theo chỉ báo, báo cáo giao dịch đáng ngờ, báo cáo giao dịch giá trị lớn, đánh giá rủi ro theo chu kỳ, truyền tải thông tin kèm giao dịch theo yêu cầu tương thích.

Bước hai, đối sánh quy phạm của Việt Nam với EU và Singapore theo từng điểm nút nghiệp vụ, ghi nhận khác biệt về thành phần dữ liệu bắt buộc trong quy tắc chuyển tiền, điều kiện từ chối hoặc trì hoãn giao dịch khi dữ liệu thiếu, và các rủi

ro kỹ thuật như ví không lưu ký, cầu nối chuỗi, hợp đồng thông minh được FATF cảnh báo.

Bước ba, thiết kế học phần bằng cách chuyển kết quả đối sánh thành ma trận chuẩn đầu ra ba mức năng lực, xác định minh chứng tương ứng gồm bài kiểm tra có viện dẫn điều khoản, bộ tài liệu tuân thủ cho kịch bản giả định, báo cáo phân tích rủi ro và tranh tụng mô phỏng, đồng thời xây rubric chấm điểm dựa trên bốn tiêu chí là độ chính xác pháp lý, năng lực thiết kế kiểm soát, năng lực nhận diện rủi ro và bảo vệ dữ liệu, gắn với yêu cầu kiểm định của bậc đại học (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2025a).

3.4. Kiểm soát sai lệch và giới hạn nghiên cứu

Để giảm sai lệch, nghiên cứu chỉ sử dụng văn bản chính thức, nêu rõ mức hiệu lực và kiểm tra chéo giữa nhiều nguồn công khai, đồng thời thiết lập khuyến nghị cập nhật thường niên nhằm duy trì tính hiện hành của học phần trước thay đổi ở MiCA, Quy định số 2023/1113, PSN02 và Thông tư số 27/2025/TT-NHNN. Giới hạn của nghiên cứu là không lượng hóa chi phí tuân thủ ở cấp thị trường và không mô phỏng tác động hành vi sau can thiệp chính sách; phạm vi tập trung vào thiết kế học phần dựa trên chuẩn đầu ra và khả năng kiểm định, nên các phân tích định lượng có thể được phát triển trong nghiên cứu tiếp theo khi dữ liệu thí điểm thị trường tài sản mã hóa đầy đủ hơn.

IV. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Đối sánh quy phạm Việt Nam - EU - Singapore

Đối sánh cho thấy một khung nghĩa vụ cốt lõi tương đồng, song cách diễn đạt và mức áp dụng khác nhau tạo nên yêu

cầu thiết kế kiểm soát riêng theo từng bối cảnh. Ở Việt Nam, bộ nghĩa vụ pháp luật trong nước tập trung vào nhận biết và xác minh khách hàng, lưu giữ hồ sơ, giám sát theo chỉ báo, báo cáo giao dịch đáng ngờ và báo cáo giao dịch có giá trị lớn, cùng đánh giá rủi ro theo chu kỳ và tài liệu hóa kiểm soát nội bộ, được cấu trúc trên Luật Phòng, chống rửa tiền 2022, Nghị định 19/2023/NĐ-CP, Quyết định số 11/2023/QĐ-TTg và Thông tư số 27/2025/TT-NHNN có hiệu lực từ ngày 01 tháng 11 năm 2025 (Quốc hội, 2022; Chính phủ, 2023; Thủ tướng Chính phủ, 2023; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 2025). Ở EU, MiCA xây nền cấp phép và giám sát đối với nhà cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa, trong khi Quy định số 2023/1113 luật hóa quy tắc chuyển tiền, yêu cầu truyền bộ dữ liệu tối thiểu về người khởi tạo và người thụ hưởng, cho phép từ chối hoặc trì hoãn khi dữ liệu thiếu hoặc không đáng tin cậy, với lịch áp dụng phân kỳ trong năm 2024 (European Parliament & Council, 2023a; 2023b). Ở Singapore, MAS Notice PSN02 áp dụng cho dịch vụ token thanh toán số, yêu cầu KYC, giám sát giao dịch, sàng lọc và truyền thông tin tương thích với travel rule, bản sửa đổi có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2025 tinh chỉnh tiêu chí rủi ro và chuẩn dữ liệu truyền giữa các nhà cung cấp dịch vụ (Monetary Authority of Singapore, 2025). Sự tương thích về mục tiêu nhưng khác biệt về câu chữ và mốc thời gian gợi ý cách dạy theo tình huống, nơi sinh viên phải quyết định tiêu chuẩn dữ liệu áp dụng trong giao dịch xuyên biên giới và viện dẫn căn cứ pháp lý tương ứng.

4.2. Khung tích hợp nội dung vào chương trình đào tạo

Kết quả phân tích hỗ trợ một khung tích hợp theo ba trụ cột. Trụ cột pháp luật

Việt Nam yêu cầu người học lập bản đồ nghĩa vụ theo từng chuỗi nghiệp vụ, từ tiếp nhận khách hàng đến báo cáo, đối chiếu trực tiếp điều khoản của Luật Phòng, chống rửa tiền 2022, Nghị định 19/2023/NĐ-CP, Quyết định 11/2023/QĐ-TTg và Thông tư số 27/2025/TT-NHNN. Trụ cột chuẩn quốc tế buộc người học đọc văn bản gốc của FATF, MiCA, Regulation 2023/1113 và PSN02 để trích xuất đúng thành phần dữ liệu tối thiểu trong travel rule, điều kiện từ chối, và yêu cầu giám sát theo rủi ro (FATF, 2021; European Parliament & Council, 2023a, 2023b; Monetary Authority of Singapore, 2025). Trụ cột tình huống đặt sinh viên vào kịch bản có ví không lưu ký, cầu nối chuỗi hoặc hợp đồng thông minh, yêu cầu xây luồng truyền dữ liệu giữa hai nhà cung cấp dịch vụ, lập báo cáo giao dịch đáng ngờ và giải trình quyết định xử lý dữ liệu theo Nghị định 13/2023/NĐ-CP, đồng thời chuẩn bị chuyển tiếp theo Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025. Ở góc độ so sánh, nhiều chương trình cử nhân và thạc sĩ luật kinh doanh, luật tài chính tại châu Âu đã đưa các học phần về luật blockchain, tài sản số và tuân thủ AML vào nhóm môn chuyên đề hoặc tự chọn định hướng nghề nghiệp. Các học phần này thường kết hợp ba lớp nội dung gồm nền tảng pháp lý về PCRT, khung giám sát tài sản số và bài tập tình huống liên quan đến thiết kế kiểm soát và báo cáo giao dịch đáng ngờ. Kinh nghiệm đó cho thấy việc bố trí một học phần “PCRT đối với tài sản số” trong CTĐT luật ở Việt Nam là khả thi về mặt khối lượng tín chỉ, hình thức tổ chức dạy học và chuẩn đầu ra, nếu gắn với các nhóm học phần về luật ngân hàng - tài chính, luật công nghệ tài chính hoặc luật thương mại quốc tế (University of Liverpool, n.d.; University of St. Gallen, n.d.).

4.3. Chuẩn đầu ra, minh chứng và rubric

Chuẩn đầu ra được thiết kế theo ba mức năng lực. Ở mức nền tảng, sinh viên mô tả chính xác phạm vi điều chỉnh và nghĩa vụ cốt lõi của pháp luật Việt Nam và các chuẩn mực quốc tế liên quan, kèm theo trích dẫn điều khoản cụ thể. Ở mức ứng dụng, sinh viên so sánh quy tắc chuyển tiền của EU với PSN02, xây dựng sơ đồ luồng truyền dữ liệu, và lập bộ hồ sơ báo cáo giao dịch đáng ngờ cho kịch bản ngưỡng 400 triệu đồng, qua đó thể hiện khả năng chuyển hóa quy phạm thành quy trình vận hành. Ở mức tổng hợp và đánh giá, sinh viên phân tích mức độ đầy đủ của hệ thống kiểm soát nội bộ về phòng, chống rửa tiền trong tình huống có ví không lưu ký và cầu nối chuỗi, đối chiếu các cảnh báo được cập nhật trong tài liệu của FATF, đồng thời giải trình căn cứ xử lý, nguyên tắc mục đích cụ thể và tối thiểu hóa dữ liệu. Minh chứng tương ứng gồm bài kiểm tra tình huống có vi phạm điều khoản, bộ tài liệu tuân thủ hoàn chỉnh, báo cáo phân tích rủi ro và phiên tranh tụng mô phỏng. Rubric chấm theo bốn tiêu chí là độ chính xác pháp lý, năng lực thiết kế kiểm soát, năng lực nhận diện rủi ro và bảo vệ dữ liệu, liên kết với yêu cầu kiểm định theo Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2025a).

4.4. Hàm ý triển khai và cập nhật

Tính bền vững của học phần phụ thuộc vào cơ chế cập nhật hằng năm theo thay đổi pháp luật trong và ngoài nước. Tại Việt Nam, cần theo dõi hướng dẫn kỹ thuật của Thông tư số 27/2025/TT-NHNN và các báo cáo đánh giá rủi ro ngành. Ở EU, việc giám sát diễn biến thực thi MiCA và các hướng dẫn của Quy định số 2023/1113 giúp cập nhật yêu cầu dữ liệu tối thiểu và chế độ từ chối khi thiếu thông

tin. Ở Singapore, các tài liệu hướng dẫn kèm PSN02 và tư liệu giám sát thị trường của MAS thường xuyên điều chỉnh chỉ báo rủi ro. Cuối cùng, khung bảo vệ dữ liệu cá nhân cần được củng cố khi Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025 có hiệu lực, qua đó đưa vào tiêu chí đánh giá liên quan đến hợp pháp hóa căn cứ xử lý, quyền chủ thể dữ liệu và đánh giá tác động bảo vệ dữ liệu, nhằm bảo đảm năng lực giải trình của người học trước các quyết định nghiệp vụ trong giao dịch tài sản số xuyên biên giới (Chính phủ, 2023; Quốc hội, 2025; European Parliament & Council, 2023b; Monetary Authority of Singapore, 2025).

V. Kết luận và kiến nghị

Bài viết đề xuất một khung tích hợp nội dung phòng, chống rửa tiền đối với tài sản số vào chương trình đào tạo luật theo định hướng chuẩn đầu ra, kết nối ba trụ cột là pháp luật Việt Nam, chuẩn mực quốc tế và thực hành tình huống. Khung này chuyển hóa các nghĩa vụ cốt lõi thành ma trận chuẩn đầu ra ba mức năng lực đi kèm minh chứng và rubric, đồng thời đặt khung bảo vệ dữ liệu cá nhân như điều kiện biên để đảm bảo tính hợp pháp và trách nhiệm giải trình trong vận hành học phần. Giá trị gia tăng nằm ở cách tổ chức nội dung theo “chuỗi nghiệp vụ” gắn với travel rule và cơ chế báo cáo, giúp người học không chỉ hiểu quy phạm mà còn biết thiết kế kiểm soát có thể kiểm chứng. Khi được cập nhật định kỳ theo mốc hiệu lực văn bản trong nước và quốc tế, khung này có khả năng thu hẹp khoảng cách giữa chuẩn mực và thực thi trong giai đoạn thí điểm thị trường tài sản mã hóa.

Thông qua quá trình nghiên cứu, nhóm tác giả kiến nghị:

(1) Ở cấp chương trình đào tạo, đưa học phần “PCRT đối với tài sản số” vào

nhóm bắt buộc hoặc tự chọn định hướng nghề nghiệp của ngành luật tài chính - ngân hàng, đồng thời chuẩn hóa đề cương theo cấu trúc chuẩn đầu ra gắn minh chứng và rubric, bảo đảm tương thích với khung chuẩn chương trình và kiểm định hiện hành.

(2) Ở cấp học phần, xây dựng ngân hàng tình huống theo chuỗi nghiệp vụ gồm tiếp nhận khách hàng, giám sát, báo cáo và truyền dữ liệu theo travel rule, yêu cầu sinh viên viện dẫn điều khoản khi lập luận và nộp bộ tài liệu tuân thủ hoàn chỉnh cho một kịch bản giả định có yếu tố xuyên biên giới.

(3) Ở cấp quản trị học thuật, ban hành quy trình cập nhật học liệu hằng năm theo thay đổi của văn bản Việt Nam, EU và Singapore, gán trách nhiệm rà soát mốc hiệu lực, điều chỉnh chỉ báo rủi ro và biểu mẫu dữ liệu, đồng thời lấy ý kiến định kỳ từ đơn vị nghề nghiệp để bảo đảm tính khả dụng của nội dung.

(4) Ở khung bảo vệ dữ liệu, bổ sung tiêu chí đánh giá về căn cứ xử lý, mục đích cụ thể, tối thiểu hóa dữ liệu và quyền của chủ thể dữ liệu, chuẩn bị sẵn nội dung chuyển tiếp khi luật mới có hiệu lực, nhằm bảo đảm cân bằng giữa phòng, chống rửa tiền và quyền dữ liệu trong mọi kịch bản học phần.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT về chuẩn chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học*.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2025a). *Thông tư 04/2025/TT-BGDĐT về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học*.
- [3]. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2025b). *Quyết định 678/QĐ-BGDĐT ban hành*

- Chuẩn chương trình đào tạo lĩnh vực Pháp luật trình độ đại học.*
- [4]. Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam. (2023). *Nghị định 13/2023/NĐ-CP về bảo vệ dữ liệu cá nhân.*
 - [5]. Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam. (2023). *Nghị định 19/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Phòng, chống rửa tiền.*
 - [6]. Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam. (2025). *Nghị quyết 05/2025/NQ-CP về thí điểm thị trường tài sản mã hóa.*
 - [7]. European Parliament & Council. (2023a). *Regulation (EU) 2023/1114 on markets in crypto-assets (MiCA).*
 - [8]. European Parliament & Council. (2023b). *Regulation (EU) 2023/1113 on information accompanying transfers of funds and certain crypto-assets.*
 - [9]. FATF. (2021). *Updated Guidance for a Risk-Based Approach to Virtual Assets and VASPs.*
 - [10]. FATF. (2024). *Targeted Update on Implementation of the FATF Standards on VAs and VASPs.*
 - [11]. FATF. (2025). *Targeted Update on Implementation of the FATF Standards on VAs and VASPs.*
 - [12]. Monetary Authority of Singapore. (2025). *Notice PSN02 - Prevention of Money Laundering and CFT - Digital Payment Token Service (last revised 30 June 2025).*
 - [13]. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. (2025). *Thông tư 27/2025/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền.*
 - [14]. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam. (2022). *Luật số 14/2022/QH15 Phòng, chống rửa tiền.*
 - [15]. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam. (2025). *Luật số 91/2025/QH15 Bảo vệ dữ liệu cá nhân; hiệu lực 01/01/2026.*
 - [16]. Thủ tướng Chính phủ. (2023). *Quyết định 11/2023/QĐ-TTg quy định mức giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo; hiệu lực 01/12/2023.*
 - [17]. University of Liverpool. (n.d.). *LAW517: Law and regulation of blockchain and cryptocurrencies [Module description]*. School of Law and Social Justice, University of Liverpool. <https://www.liverpool.ac.uk>
 - [18]. University of St. Gallen. (n.d.). *Introduction to blockchain technology & management of digital assets in financial services [Course description]*. University of St. Gallen. <https://es.unisg.ch>

INTEGRATING ANTI-MONEY LAUNDERING FOR DIGITAL ASSETS INTO LAW CURRICULA IN VIETNAM

Hoang Van Thanh¹, Nguyen Ngoc Mai¹

Abstract: *This article analyses the necessity and feasibility of integrating anti-money-laundering (AML) content on digital assets into Vietnamese law curricula in the context of rapidly growing crypto-asset transactions, heightened money-laundering risks, and stronger pressure to comply with international standards. Drawing on core obligations under the 2022 Law on Anti-money Laundering and its implementing regulations, the study benchmarks Vietnam's framework against standards issued by the Financial Action Task Force (FATF), the European Union's Markets in Crypto-assets Regulation (MiCA) and Regulation (EU) 2023/1113 on the travel rule, as well as the Monetary Authority of Singapore's Notice PSN02. The findings suggest that law schools can design a dedicated course or a cluster of modules on AML for digital assets around three main pillars: Vietnamese law, international standards, and practice-oriented case studies. These elements can be embedded in a learning-outcomes matrix that is compatible with existing quality assurance requirements for law programmes and does not disrupt the current credit structure. In doing so, the proposed curriculum framework helps narrow the gap between international AML standards and actual enforcement in Vietnam during the pilot phase of its crypto-asset market.*

Keywords: *AML, data protection, crypto-assets, curriculum design, travel rule*

¹ Banking Academy